TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẠC LIÊU** **TỈNH BẠC LIÊU** ——————— Số: 283/2024/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ——————— *Bạc Liêu, ngày 04 tháng 11 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 467/2024/ TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 10 năm 2024, giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị Bùi Thị Ngọc D, sinh ngày 18/11/1992.

Địa chỉ: Số 14A/6, Hưng Phú, Phường 8, Quận 8, thành phố Hồ Chí Minh.

- *Bị đơn:* Anh Đặng Hải Đ, sinh ngày 24/11/1991.

Địa chỉ: Số 50 Dãy 2A, Lô A, Khóm 10, Phường 1, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 10 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 10 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Bùi Thị Ngọc D và anh Đặng Hải Đ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1- Về hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Bùi Thị Ngọc D và anh Đặng Hải Đ.

2.2- Về con chung: Chị Bùi Thị Ngọc D và anh Đặng Hải Đ xác định chưa có con chung, nên không yêu cầu giải quyết.

2.3- Về tài sản chung: Chị Bùi Thị Ngọc D và anh Đặng Hải Đ xác định đã tự

thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

2.4- Về nợ chung: Các đương sự xác định không nợ tài sản gì của ai và không ai nợ nợ tài sản gì của anh, chị nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

2.5- Về án phí hôn nhân và gia đình: Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng, các đương sự đã thỏa thuận được việc giải quyết toàn bộ vụ án nên chị Bùi Thị Ngọc D và anh Đặng Hải Đ mỗi người phải nộp 75.000 đồng. Nhưng chị Bùi Thị Ngọc D tự nguyện nộp toàn bộ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm; do đó chị Bùi Thị Ngọc D phải nộp số tiền là 150.000 đồng. Chị Bùi Thị Ngọc D đã dự nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng ngày 25 tháng 10 năm 2024 theo biên lai thu số 0003235 được chuyển thu án phí 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*. Hoàn lại cho chị Bùi Thị Ngọc D 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND thành phố Bạc Liêu;
- Chi Cục THA.DS thành phố Bạc Liêu;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Thẩm phán

Võ Phương Bình